

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 62/HGDĐT-MN

Cử Chi, ngày 4 tháng 5 năm 2023

Về việc hướng dẫn thực hiện báo cáo
Tổng kết năm học 2022 – 2023
cấp học Mầm non

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường mầm non;
- Chủ nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục.

Căn cứ Công văn số 3368/SGDĐT-GDMN ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục Mầm non, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc báo cáo tình hình Giáo dục Mầm non năm học 2022 - 2023;

Nhằm đánh giá những kết quả nổi bật đạt được trong năm học 2022 – 2023, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện hướng dẫn các trường mầm non, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục thực hiện một số nội dung cụ thể như sau:

1. Báo cáo tổng kết năm học 2022 – 2023

- Các trường mầm non, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục báo cáo bằng văn bản về đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ năm học 2022 – 2023 (theo các nhiệm vụ trọng tâm của cấp học Mầm non và của đơn vị, năm học 2022 – 2023).

- Báo cáo tổng kết năm học 2022 -2023 viết ngắn gọn, nội dung đầy đủ và phải nêu được những kết quả đạt được trong năm học, thể hiện cụ thể số liệu, số tiền mua sắm trang bị đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học và cải tạo cơ sở vật chất trong nhà trường, nêu rõ những mặt mạnh, hạn chế, nguyên nhân, biện pháp khắc phục trong năm học tới. (*Đề cương đính kèm*)

- Trình bày báo cáo đúng thể thức văn bản, sử dụng phần mềm Unikey phông chữ Times New Roman.

2. Biểu mẫu số liệu thống kê giáo dục mầm non cuối năm 2022 – 2023

Các trường mầm non, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục báo cáo số liệu thống kê giáo dục mầm non cuối năm học 2022 – 2023 cụ thể như sau:

- Báo cáo kỳ cuối năm học 2022 – 2023 trên trang trực tuyến cơ sở dữ liệu của ngành theo đường link <http://csdl.moet.gov.vn> khi có thông báo (cô Mến phụ trách bộ phận Thống kê Phòng Giáo dục và Đào tạo).

- Báo cáo số liệu thống kê giáo dục mầm non năm học 2022 – 2023 theo đường link của Bộ phận mầm non gửi qua đường link zalo (Group MN công lập, trường MN tư thục và ngoài công lập-Bộ phận MN).

Lưu ý: Các đơn vị báo cáo thống kê số liệu chính xác trên trang trực tuyến cơ sở dữ liệu của ngành phải khớp với số liệu thống kê gửi bộ phận Mầm non.





ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2022-2023

Căn cứ

Căn cứ

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giáo dục mầm non và thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

2.1. *Triển khai, chỉ đạo thực hiện các văn bản theo quy phạm pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý (Đính kèm phụ lục văn bản)*

2.2. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

3. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng; an toàn sức khỏe cho trẻ

3.1. Đảm bảo tiêu chuẩn về dinh dưỡng, chất lượng bữa ăn của trẻ; các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm

Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ

Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe của trẻ

Kết quả:

Kết quả chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng; béo phì:

3.2. Đảm bảo an toàn công tác phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe cho trẻ

4. Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non

4.1. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình Giáo dục Mầm non.

4.2. Tăng cường các biện pháp chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ dân tộc thiểu số

4.3. Tham gia các Hội thi

4.4. Công tác cho trẻ làm quen với ngoại ngữ và năng khiếu

5. Công tác xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, trường mầm non đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường mầm non tiên tiến, hiện đại theo xu thế hội nhập quốc tế

5.1. Công tác xây dựng trường mầm non đạt Chuẩn Quốc gia và trường mầm non đạt Chuẩn kiểm định chất lượng:

5.2. Trường mầm non tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế

6. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi, hướng đến phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi

6.1. Phát triển trường, lớp; tỷ lệ huy động trẻ ra lớp

6.2. Dự báo quy mô phát triển, bố trí quỹ đất để xây dựng trường, lớp mầm non về thực hiện Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình Giáo dục mầm non giai đoạn 2018 – 2025”

6.3. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 – 2025.

7. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi.

7.1. Thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

7.2. Tiến hành rà soát, bổ sung các điều kiện đảm bảo để thực hiện phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non năm tuổi, đặc biệt là điều kiện về đội ngũ và cơ sở vật chất

7.3. Việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách giáo dục mầm non

7.4. Công tác giáo dục hòa nhập.

8. Nâng cao phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

8.1. Bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025

8.2. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

8.3. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế, tổ chức rà soát định mức giáo viên/lớp

8.4. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với Giáo viên Mầm non theo quy định hiện hành.

9. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

10. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

11. Việc thực hiện các kế hoạch, đề án, nghị quyết thực hiện chế độ chính sách cho đội ngũ

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những điểm nổi bật